

Số: 11/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 216/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Phạm Thị Kim C, sinh năm 1976; địa chỉ: 86/2 ấp GB, xã TP, tỉnh Vĩnh Long. (*địa chỉ cũ: 86/2 ấp GB, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre*).

- Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1964; địa chỉ: ấp 1, phường P, tỉnh Vĩnh Long. (*địa chỉ cũ: Khu phố 1, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre*).

- Bị đơn:

+ Anh Đỗ Thanh T, sinh năm 1979; địa chỉ: 197/2 ấp GB, xã TP, tỉnh Vĩnh Long; (*địa chỉ cũ: 197/2 ấp GB, xã G, huyện P, tỉnh Bến Tre*).

+ Chị Lê Thị Hồng Thắm E, sinh năm 1979; địa chỉ: 89/2 ấp G, xã TP, tỉnh Vĩnh Long; (*địa chỉ cũ: 89/2 ấp G, xã G, huyện P, tỉnh Bến Tre*).

Chị Lê Thị Hồng Thắm E uỷ quyền cho anh Đỗ Thanh T tham gia tố tụng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Thanh Tân và chị Lê Thị Hồng Thắm E có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Phạm Thị Kim C số tiền 50.000.000 đồng. Thời hạn và cách thức trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Đỗ Thanh T và chị Lê Thị Hồng Thắm E có nghĩa vụ liên đới chịu số tiền 625.000 đồng.

+ Chị Phạm Thị Kim C có nghĩa vụ chịu số tiền 625.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng theo biên lai thu số 0012288 ngày 21/5/2025. Chị Phạm Thị Kim C được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9-Vĩnh Long (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú cũ) hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 1.875.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9-Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tơ